

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIẾN XƯƠNG
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST.

Ngày 13/5/2022.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIẾN XƯƠNG, TỈNH THÁI BÌNH**

Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Anh Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Mai Xuân Trường;

2. Bà Đoàn Thị Duyên.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vũ Quý, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2022/HSST ngày 05 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2022/QĐST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trương Tiến M, sinh năm 1993;

Nơi sinh: xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Nơi cư trú: thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trương Tiến D, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1974; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; vợ: Trần Thị C, sinh năm 1995; có hai con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/02/2022 đến ngày 15/02/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình. (có mặt).

**** Người chứng kiến:***

- Ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1957. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976. (vắng mặt)

Đều trú tại: thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ ngày 09/02/2022 tại khu vực trước cửa quán Karaoke Hữu Cẩn thuộc thôn Thái Trung, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình Công an huyện Kiến Xương bắt quả tang Trương Tiến M sinh năm 1993, trú tại thôn V, xã T, huyện T, tỉnh Thái Bình có hành vi tàng trữ trái phép 04 viên ma túy MDMA có khối lượng 2,0490 gam, 01 túi ma túy Ketamine để dưới mũ vải đang đội trên đầu và 01 túi ma túy Ketamine ở túi áo khoác ngực đang mặc có khối lượng 1,5353 gam. Mục đích để sử dụng cho bản thân.

Tại bản kết luận giám định số 45/KL-MT ngày 10/02/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình giám định kết luận:

- Trong mẫu M1 gửi giám định:
 - + 04 viên nén màu xám là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 2,0490 gam.
 - + Chất dạng tinh thể trong suốt là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,8050 gam.
- Mẫu M2 gửi giám định là ma túy loại Ketamine khối lượng 0,7304 gam.

Tại bản cáo trạng số 19/CT - VKSKX ngày 05/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Trương Tiến M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i, khoản 1, điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trương Tiến M về tội danh và điều luật như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo trong vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249; điều 50; điểm s khoản 1, điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

Xử phạt bị cáo Trương Tiến M 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/02/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,8965 gam MDMA và 0,7690 gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định M1, số 45/KL- MT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh

Thái Bình; 0,6456 gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định M2 số 45/KL- MT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 01 mũ vải vành rộng, trên mũ có in logo là hai chữ “N” và “Y” lồng lên nhau.

Về án phí: Bị cáo Trương Tiến M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận đối với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Xương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội: Quá trình điều tra bị cáo Trương Tiến M khai nhận: Do bản thân có sử dụng ma túy MDMA và ma túy Ketamine. Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 09/02/2022, bị cáo một mình đi đến khu vực bến xe thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tìm mua ma túy để sử dụng; tại đây M gặp một người đàn ông không quen biết khoảng 30 tuổi hỏi và mua được của người này 04 viên ma túy MDMA có khối lượng 2,0490 gam và hai túi ma túy Ketamine có khối lượng 1,5353 gam; M cất ma túy MDMA cùng một túi ma túy Ketamine vào trong một túi nylon rồi để dưới mũ vải đang đội trên đầu. 01 túi ma túy Ketamine còn lại, bị cáo cất vào túi áo khoác ngực đang mặc, phía trong bên trái rồi đi xe ôm của một người đàn ông không quen biết, đi theo lố cầu Trà Giang, thuộc xã Trà Giang, huyện Kiến Xương về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực thôn Thái Trung, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì dừng lại, trả tiền xe ôm rồi đi bộ tìm quán để mua thẻ nạp điện thoại; khi bị cáo đang đi bộ đến trước cửa quán Karaoke Hữu Cẩn thuộc thôn Thái Trung, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác Công an huyện Kiến Xương tỉnh Thái Bình phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Kiến Xương lập hồi 21 giờ 10 phút ngày 09/02/2022 tại khu vực trước cửa quán Karaoke Hữu Cẩn thuộc thôn Thái Trung, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Biên bản

niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kiến Xương lập hồi 22 giờ 25 phút ngày 09/02/2022 tại khu vực trước cửa quán Karaoke Hữu Cần thuộc thôn Thái Trung, xã Lê Lợi, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình; Bản kết luận giám định số 45/KL-MT ngày 10/02/2022, của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình; Lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Xuân N, sinh năm 1957 và ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1976 đều trú tại thôn T, xã L, huyện K, tỉnh Thái Bình và còn phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Từ căn cứ nêu trên hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Tiến M đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a)

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về chất gây nghiện. Ma túy không những làm sa sút sức khỏe, trí tuệ con người mà còn hủy hoại đạo đức nhân cách con người, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo biết tác hại của ma túy nhưng vẫn tàng trữ ma túy để sử dụng vì vậy phải xử lý nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới tương xứng mức độ phạm tội của bị cáo, có tác dụng giáo dục đối với bị cáo phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Ngoài hình phạt tù trong điều luật còn quy định: Người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy bị

cáo là người nghiện ma túy, bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng, là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy 1,8965 gam MDMA và 0,7690 gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định M1, số 45/KL- MT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 0,6456 gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định M2 số 45/KL- MT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình sau giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy; 01 mũ vải vành rộng, trên mũ có in logo là hai chữ “N” và “Y” lồng lên nhau của bị cáo không còn giá trị, không xin nhận lại nay cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về nguồn gốc ma túy: Số ma túy Trương Tiến M khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực bến xe thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình. Cơ quan điều tra Công an huyện Kiến Xương không xác định được người bán nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo Trương Tiến M phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Tiến M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Tiến M 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 09/02/2022.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 1,8965 gam MDMA và 0,7690 gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định M1, số 45/KL- MT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 0,6456 gam Ketamine còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì hoàn trả mẫu vật gửi giám định M2 số 45/KL- MT của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thái Bình; 01 mũ vải vành rộng, trên mũ có in logo là hai chữ “N” và “Y” lồng lên nhau.

(Vật chứng trên được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình quản lý).

4. Về án phí: Bị cáo Trương Tiến M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Tiến M có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Kiến Xương;
- Công an huyện Kiến Xương;
- THADS huyện Kiến Xương;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Phan Anh Tuấn